

CÔNG TY TNHH SX TM ANH PHONG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SX TM ANH PHONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH PHONG SX TM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ANH PHONG SX TM CO., TLD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110182761

3. Ngày thành lập: 16/11/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Kỳ Thủy, Xã Bích Hòa, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0399611981

Fax:

Email: Congtytnhhanhphong@gmail.com Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
3.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	4631
4.	Bán buôn thực phẩm	4632
5.	Bán buôn đồ uống	4633
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự - Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm - Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649(Chính)
7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
8.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
9.	Trồng cây hàng năm khác	0119
10.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
11.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
12.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
13.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
14.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142

15.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
16.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
17.	Chăn nuôi gia cầm	0146
18.	Chăn nuôi khác	0149
19.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
20.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
21.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
22.	Dịch vụ đóng gói	8292
23.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810
24.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Môi giới bất động sản - Tư vấn bất động sản	6820
25.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Khảo sát trắc địa công trình xây dựng; - Thiết kế xây dựng; - Thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật; - Giám sát công tác lắp đặt thiết bị phòng cháy chữa cháy công trình xây dựng - Giám sát thi công xây dựng.	7110
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
27.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
28.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
29.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
30.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
31.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
32.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
33.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
34.	Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu	2100
35.	Xây dựng nhà để ở	4101
36.	Xây dựng nhà không để ở	4102
37.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311

